

THÔNG NHẬT MA TRẬN VÀ NỘI DUNG
ÔN TẬP KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ – CUỐI HK1 NĂM HỌC 2025 - 2026
Môn NGỮ VĂN – KHỐI 11

I. Ma trận đề kiểm tra (thời gian: 90 phút. Hình thức: 100% tự luận)

I. ĐỌC HIỂU (5,0 điểm) <i>Văn bản thông tin</i>	Mức độ					
	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng	
	Số câu	Số điểm	Số câu	Số điểm	Số câu	Số điểm
	02		02		01	
II. VIẾT (5,0 điểm) <i>Bài nghị luận xã hội 600 chữ</i>	Nhận biết: (Bắt buộc có 01 câu lời dẫn trực tiếp/gián tiếp) - Nhận biết được đề tài, thông tin chính của văn bản, các chi tiết tiêu biểu. - Nhận biết được bố cục, sự mạch lạc, cách trình bày dữ liệu, thông tin của văn bản - Nhận biết được lời dẫn trực tiếp, gián tiếp					
	Thông hiểu: - Nêu nội dung bao quát của văn bản. - Phân tích được mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản. - Lý giải được cách đặt nhan đề của tác giả. - Phân tích được tác dụng của các yếu tố hình thức (bao gồm phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ) trong văn bản.					
	Vận dụng: - Đánh giá được thái độ và quan điểm của người viết được thể hiện trong văn bản. - Rút ra thông điệp, bài học từ nội dung văn bản					
	a. Bảo đảm bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận (0,5) Bảo đảm yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 600 chữ) của bài văn.					
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: (vấn đề nêu trong đề bài) (0,5)					
	c. Viết được bài văn nghị luận đảm bảo yêu cầu sau: (3,5) Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và dẫn chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận.					

	(1) MB	- Giới thiệu vấn đề cần nghị luận	0,5
	(2) TB	- Giải thích - Bàn luận Lưu ý: HS nêu và phân tích ít nhất 2 luận điểm - đối với vấn đề 1 chiều; ít nhất 3 luận điểm với vấn đề 2 chiều. (đảm bảo đầy đủ lí lẽ, bằng chứng phù hợp, xác đáng, thuyết phục); - Mở rộng: • Phản đề • Giải pháp • ... - Liên hệ bản thân	2,75
	(3) KB	- Khẳng định lại quan điểm của người viết.	0,25
	<i>Lưu ý: Thí sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i> d. Diễn đạt (0,25) Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong văn bản. e. Sáng tạo: (0,25) Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.		

II. Đề minh họa

ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2024-2025

I. ĐỌC – HIỂU (5,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

NHỮNG NGƯỜI THỢ CÀN MẮN “GIỮ LỬA” NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở QUẢNG BÌNH

Cơ chế thị trường hiện đang đặt ra cho các làng nghề truyền thống không ít khó khăn, thách thức nhưng nhiều làng nghề ở Quảng Bình vẫn được lưu giữ, kế thừa và phát triển. Góp phần quan trọng trong nỗ lực này chắc chắn không thể thiếu bàn tay khéo léo của những người thợ càn mẩn, tâm huyết, ngày ngày "giữ lửa" truyền nghề cho thế hệ mai sau.

GIỮ LỬA NGHỀ HUƠNG TRÀM

Theo các bậc cao niên ở thôn Quyết Thắng, xã Thanh Trạch (Bố Trạch), nghề làm hương ở làng đã tồn tại hơn 300 năm nay, đến cuối năm 2015, làng được UBND tỉnh công nhận là "làng nghề sản xuất hương trầm". Trải qua thời gian dài nhiều biến động, lúc thịnh, lúc suy nhưng người dân trong làng vẫn quyết giữ được nghề cho đến nay hôm nay.

Đã hơn 50 năm gắn bó với nghề truyền thống của quê



hương, ông Phan Tu ở thôn Quyết Thắng được biết đến là người có tâm huyết trong việc gìn giữ, phát triển nghề làm hương trầm.

Hiện nay, mặc dù bước qua tuổi 71 nhưng ông vẫn miệt mài gắn bó với nghề làm hương trầm truyền thống của ông cha để lại. Không chỉ truyền nghề cho con cháu mà ông còn truyền dạy cho những người trẻ trong làng các công đoạn sản xuất hương trầm sao cho có hương thơm dịu nhẹ, cháy đượm lâu tàn, làm nổi bật được mùi hương đặc trưng của hương trầm Quyết Thắng. [...] **"GIỮ LỬA" NGHỀ NÓN**

Là một vùng thuần nông, nghề làm nón lá truyền thống của làng Thổ Ngọa, phường Quảng Thuận, TX. Ba Đồn đã tạo việc làm thường xuyên cho nhiều lao động địa phương. Trải qua những thăng trầm của nghề, nhiều người thợ làm nón ngày nay luôn trăn trở tìm cách nâng cao chất lượng sản phẩm nón lá. Trong số đó không thể không nhắc đến chị Cao Thị Cảnh, người nỗ lực đưa nón lá Thổ Ngọa có mặt nhiều nơi trong nước cũng như nước ngoài.



Được biết, nghề làm nón của làng trước kia hưng thịnh, phát triển nhưng ngày nay, nhiều loại mũ, nón sản xuất công nghiệp số lượng lớn, kiểu dáng đa dạng bắt mắt đã thu hút được giới trẻ; mặt khác làm nón lá là nghề thủ công, cần nhiều công đoạn cầu kỳ, tốn nhiều công sức lao động, đòi hỏi người làm phải khéo léo, tỉ mỉ và kiên nhẫn nhưng thu nhập lại không cao nên không thu hút được giới trẻ kế nghiệp với nghề. Những năm gần đây, các hộ gia đình

làm nghề ngày càng ít lại, số lượng nón được làm ra cũng giảm nhiều so với trước.

Với mong muốn giữ lửa nghề truyền thống, chị Cao Thị Cảnh đã không ngừng học hỏi tìm tòi và đã sáng tạo ra nhiều mẫu nón lá độc đáo, như: Nón thêu hoa, thêu chữ, nón dán tranh ảnh... Hiện các sản phẩm nón của làng Thổ Ngọa không chỉ có mặt tại các điểm du lịch trong tỉnh, như: Phong Nha-Kẻ Bàng, biển Nhật Lệ... mà còn xuất bán trên toàn quốc và xuất khẩu sang các nước bạn Lào, Thái Lan...

Đặc biệt, với sự thông minh, khéo léo, sáng tạo của mình, chị đã truyền đạt cách thêu tranh trên nón lá dựa cho chị em trong làng nhằm cung cấp cho thị trường các sản phẩm nón đa dạng, phong phú hơn. Cùng với đó, hàng năm, chị còn tham gia giảng dạy nghề làm nón lá ở các địa phương trên toàn tỉnh. Chị Cảnh cho biết: "Nghề làm nón đã ăn sâu trong con người tôi từ khi còn nhỏ. Tôi luôn trăn trở với nghề và tự nhắc nhở bản thân phải cố gắng từng ngày, làm ra những mẫu nón mới, hợp với thị hiếu của khách hàng nhưng vẫn giữ được nét đẹp truyền thống. Chiếc nón lá đẹp không chỉ ở những hoa văn trên nón mà phải đạt các yếu tố như lá trắng, vòng đẹp, các mũi khâu đều tay, lỗ kim nhỏ không để lộ nắng"

Trải qua những thăng trầm của thời gian, mặc dù nghề làm nón lá đang gặp nhiều khó khăn so với trước do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nhưng những người như chị Cao Thị Cảnh vẫn cần mẫn và âm thầm lưu giữ hồn quê Việt qua những chiếc nón lá. Chính những con người bình dị như chị Cảnh đã và đang góp sức gìn giữ nghề truyền thống mang đậm bản sắc của người Việt Nam qua từng chiếc nón lá.

(Theo Thanh Hoa, *Những người thợ cần mẫn “giữ lửa” nghề truyền thống ở Quảng Bình*, trang 15,

Thực hiện những yêu cầu sau:

Câu 1: Xác định nội dung thông tin chính của văn bản. Dựa vào đâu em xác định được điều đó?

Câu 2: Xác định phần trích dẫn trong đoạn in đậm và cho biết đó là kiểu trích dẫn nào.

Câu 3: Tìm và nêu tác dụng của 1 phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong văn bản.

Câu 4: Xác định cách trình bày thông tin của phần văn bản **“GIỮ LỬA” NGHỀ NÓN**. Chỉ ra hiệu quả của cách trình bày ấy.

Câu 5: Sau khi đọc văn bản trên, em rút ra được thông điệp gì cho bản thân? (Trả lời bằng một đoạn văn từ 5 – 7 câu)

II. VIẾT (5,0 điểm)

Em hãy viết bài nghị luận (khoảng 500 chữ) bàn về những thuận lợi và thách thức của việc “giữ lửa” nghề truyền thống trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay.